

KẾ HOẠCH

Truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Thực hiện Kế hoạch số 1181/KH-BGDĐT ngày 26/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về Truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Sở GDĐT ban hành Kế hoạch truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Truyền thông sâu rộng nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW nhằm nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và trách nhiệm trong toàn ngành Giáo dục và toàn xã hội về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Truyền thông có hệ thống các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 57-NQ/TW và các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; trong đó nhấn mạnh các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Khẳng định sự vào cuộc chủ động, tích cực, hiệu quả của ngành Giáo dục trong triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW; tạo đồng thuận xã hội, lan tỏa tinh thần khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giáo dục.

- Cũng cố niềm tin xã hội và thúc đẩy sự tham gia, đồng hành của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người học, gia đình, cộng đồng và doanh nghiệp trong quá trình triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW.

2. Yêu cầu

- Công tác truyền thông phải triển khai nghiêm túc, bài bản, thường xuyên, liên tục, lâu dài, có tính hệ thống; bám sát nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản có liên quan; bảo đảm đúng định hướng, thống nhất, chính xác.

- Nội dung truyền thông phải được cụ thể hóa theo từng nhóm đối tượng, bảo đảm dễ hiểu, dễ tiếp cận, phù hợp với từng cấp học, trình độ và điều kiện vùng miền; đa dạng hóa hình thức, phương thức truyền thông; tận dụng hiệu quả các nền tảng số và sản phẩm truyền thông hiện đại.

- Công tác truyền thông phải chủ động, kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với tiến độ và kết quả triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW; bảo đảm cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị có liên quan và cơ sở giáo dục trong cung cấp nội dung và tổ chức hoạt động truyền thông.

- Gắn kết truyền thông triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW với truyền thông triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và truyền thông các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Giáo dục theo từng năm; bảo đảm thống nhất thông điệp, tránh chồng chéo, nâng cao hiệu quả.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ NHIỆM VỤ TRUYỀN THÔNG

1. Nội dung truyền thông

- Truyền thông nội dung cơ bản và các giải pháp quan trọng của Nghị quyết số 57-NQ/TW trong ngành Giáo dục đặt trong tổng thể thực hiện các định hướng lớn của Đảng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết Đại hội XIV và các nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị.

- Truyền thông làm rõ vai trò then chốt của giáo dục và đào tạo trong việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; khẳng định giáo dục và đào tạo là nền tảng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, hình thành năng lực số, tư duy đổi mới sáng tạo cho người học, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

- Truyền thông khẳng định và lan tỏa vai trò nòng cốt của các cơ sở giáo dục trên địa bàn trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo; nhấn mạnh cơ chế liên kết giữa nhà trường với doanh nghiệp, viện nghiên cứu, tổ chức quốc tế; thúc đẩy hợp tác “ba nhà” (Nhà nước – Nhà trường – Doanh nghiệp), gắn giáo dục, đào tạo với nghiên cứu, ứng dụng và thị trường lao động.

- Truyền thông các phong trào, hoạt động khơi dậy đam mê toán học, khoa học tự nhiên, công nghệ, tin học (STEM/STEAM); ứng dụng mạnh mẽ trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục; đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng trường học số, lớp học số, phát triển học liệu số, nâng cao năng lực số, kỹ năng số và văn hóa số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Truyền thông các hoạt động, phong trào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của học sinh, sinh viên; lồng ghép truyền thông các nội dung giáo dục giá trị, văn hóa số, môi trường học đường lành mạnh trên không gian mạng; nâng cao nhận thức về đạo đức số, ứng xử văn minh trong môi trường số.

- Truyền thông về việc hoàn thiện pháp luật, tạo hành lang pháp lý cho đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, nhất là những vấn đề mới như trí tuệ nhân tạo (AI), chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo.

- Truyền thông về các cơ chế, chính sách và tiến độ, kết quả triển khai các nhiệm vụ của ngành Giáo dục trong thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; phản ánh những chuyển biến, kết quả nổi bật trong toàn ngành; các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; kiến nghị, đề xuất giải pháp tháo gỡ phù hợp với thực tiễn.

- Truyền thông về các hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Bộ GDĐT; các mô hình, điển hình, cách làm hiệu quả trong triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW gắn với nhiệm vụ của ngành Giáo dục

- Chủ động nắm bắt dư luận xã hội; cung cấp thông tin chính thống; giải thích, làm rõ các vấn đề xã hội quan tâm; xử lý thông tin sai lệch, thiếu căn cứ liên quan đến việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

2. Hình thức truyền thông

- Tăng cường truyền thông về việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử Sở Giáo dục và Đào tạo, trang thông tin điện tử của các cơ sở giáo dục, các nền tảng số và mạng xã hội chính thức của ngành; xây dựng các sản phẩm truyền thông số ngắn gọn, trực quan, phù hợp với từng nhóm đối tượng; tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến và kết quả triển khai Nghị quyết.

- Truyền thông thông qua các hội nghị, hội thảo, sinh hoạt chuyên đề, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn định kỳ của ngành Giáo dục và các hoạt động giáo dục chính khóa, ngoại khóa phù hợp.

- Truyền thông thông qua các phong trào, sự kiện, diễn đàn, hội thi, cuộc thi, ngày hội khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; các hoạt động giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục.

- Truyền thông trực quan thông qua pa-nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, infographics và ấn phẩm truyền thông tại trụ sở cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục và tại các sự kiện của ngành Giáo dục.

3. Nhiệm vụ truyền thông

- Tăng cường phối hợp giữa các phòng chuyên môn thuộc Sở và các cơ sở giáo dục trong tổ chức thực hiện công tác truyền thông, bảo đảm thống nhất, đồng bộ và hiệu quả.
- Tổ chức, quản lý và khai thác hiệu quả các kênh truyền thông của ngành Giáo dục; bảo đảm thông tin được cung cấp chính xác, thống nhất, kịp thời, dễ tiếp cận và phù hợp với từng nhóm đối tượng..
- Nâng cao chất lượng nội dung truyền thông theo hướng rõ thông điệp, tăng tính thuyết phục và khả năng lan tỏa; tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) trong xây dựng, thiết kế và phổ biến các sản phẩm truyền thông số.
- Nâng cao năng lực đội ngũ thực hiện công tác truyền thông trong ngành Giáo dục; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông, kỹ năng số; huy động sự tham gia của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và các tổ chức, cá nhân liên quan nhằm nâng cao chất lượng, chiều sâu và hiệu quả lan tỏa của hoạt động truyền thông.
- Lồng ghép truyền thông việc thực hiện Nghị quyết với các nhiệm vụ chuyên môn của ngành; gắn với các sự kiện, hoạt động về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và các hoạt động giáo dục trong toàn ngành.
- Theo dõi, đánh giá hiệu quả hoạt động truyền thông về thực hiện Nghị quyết, rà soát, điều chỉnh phương thức triển khai phù hợp; kịp thời biểu dương, khuyến khích các tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác truyền thông theo quy định

(Chi tiết các nhiệm vụ tại Danh mục đính kèm).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ các quy định hiện hành về tài chính, ngân sách.
2. Căn cứ nhiệm vụ được giao, các phòng chuyên môn thuộc Sở và các cơ sở giáo dục chủ động phối hợp, tham mưu bố trí, sử dụng kinh phí để triển khai các hoạt động truyền thông về thực hiện Nghị quyết phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị và quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là đơn vị đầu mối tham mưu Lãnh đạo Sở GDĐT tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch truyền thông về Nghị quyết; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện của các đơn vị.

- Chủ trì tham mưu xây dựng, cập nhật Kế hoạch truyền thông; xây dựng nội dung truyền thông gắn với các nhiệm vụ, sự kiện của ngành; hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện; tổ chức truyền thông trên Cổng thông tin điện tử của Sở, các nền tảng số và kênh truyền thông chính thức.

- Chủ trì tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện công tác truyền thông về Nghị quyết số 57-NQ/TW của các đơn vị; tham mưu Lãnh đạo Sở báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền và quy định hiện hành.

- Chủ trì theo dõi, tổng hợp, đánh giá tình hình triển khai và hiệu quả công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của các đơn vị trực thuộc Sở; phối hợp với các phòng chuyên môn thuộc Sở, các cơ sở giáo dục trong việc nắm bắt thông tin, phản ánh về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giáo dục; kịp thời tham mưu, đề xuất các nội dung, hình thức truyền thông phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền, góp phần thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW.

2. Phòng Quản lý chất lượng giáo dục và Công nghệ thông tin

- Chủ trì, phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Nghị quyết số 57-NQ/TW thuộc lĩnh vực phụ trách; thúc đẩy các hoạt động về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục.

- Là đầu mối tham mưu về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong triển khai truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; chủ trì tham mưu nội dung chuyên môn, định hướng truyền thông theo lĩnh vực phụ trách, bảo đảm phù hợp với nhiệm vụ chuyển đổi số và phát triển khoa học, công nghệ trong ngành Giáo dục.

- Là đầu mối cung cấp thông tin chuyên môn, kết quả triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách; phối hợp với Văn phòng Sở và các đơn vị liên quan tổ chức truyền thông về quá trình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trong ngành Giáo dục.

3. Các phòng chuyên môn thuộc Sở GD&ĐT

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch; lồng ghép nội dung truyền thông về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trong quá trình triển khai các nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị.

- Chủ động cung cấp thông tin, kết quả, mô hình, cách làm hiệu quả thuộc lĩnh vực phụ trách để phục vụ công tác tuyên truyền; phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai theo thẩm quyền.

4. Các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở GD&ĐT

- Căn cứ Kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo và điều kiện thực tế của đơn vị, xây dựng và tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW phù hợp với đối tượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Tổ chức tuyên truyền thông qua các kênh thông tin của đơn vị; lồng ghép nội dung truyền thông về Nghị quyết với các hoạt động chuyên môn, hoạt động giáo dục, hội thi, cuộc thi, phong trào thi đua, hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và giáo dục STEM/STEAM.

- Chủ động cung cấp thông tin, chia sẻ mô hình, kết quả triển khai, sáng kiến, giải pháp hiệu quả phục vụ công tác truyền thông chung của ngành Giáo dục tỉnh.

- Thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp thông tin theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

5. UBND các xã, phường, đặc khu

- Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc trên địa bàn thực hiện có hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan, các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức tuyên truyền các nội dung theo kế hoạch này. Phối hợp báo cáo đầy đủ khi có văn bản yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; các đơn vị được giao nhiệm vụ trong Kế hoạch này, căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả. Kế hoạch này được điều chỉnh, bổ sung theo yêu cầu thực tế nếu có công việc phát sinh hoặc chưa phù hợp./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Các phòng CMNV thuộc Sở;
- Công TT&ĐT Sở;
- Lưu: VT, VP_{LTTH}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đoàn Thành Nhân

DANH MỤC NHIỆM VỤ TRUYỀN THÔNG TRỌNG TÂM

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SGDĐT ngày tháng 8 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Sản phẩm	Thời gian/ tần suất	Phạm vi/ đối tượng
I	Tổ chức triển khai, điều phối và quản lý hoạt động truyền thông					
1	Xây dựng, ban hành Kế hoạch truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở; các cơ sở giáo dục	Kế hoạch truyền thông được ban hành	Năm 2026	Ngành Giáo dục tỉnh
2	Triển khai nội dung, thông điệp truyền thông gắn với các nhiệm vụ, sự kiện, hoạt động của ngành theo kịch bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Văn phòng Sở	Phòng QLCLGD và CNTT; các phòng chuyên môn; cơ sở giáo dục	Bộ thông điệp truyền thông; tin, bài, infographic, video, tài liệu tuyên truyền.	Theo nhiệm vụ, sự kiện	Cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và xã hội
3	Lồng ghép truyền thông về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trong các kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ chuyên môn của ngành	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Văn phòng Sở; các cơ sở giáo dục	Nội dung truyền thông được lồng ghép	Thường xuyên	Ngành Giáo dục tỉnh
4	Đôn đốc tiến độ thực hiện kế hoạch	Văn phòng Sở	Phòng QLCLGD và CNTT	Thông báo, tổng hợp tiến độ	Thường xuyên	Ngành Giáo dục tỉnh
II	Vận hành các kênh truyền thông và xây dựng sản phẩm truyền thông					
1	Duy trì chuyên mục, tin, bài tuyên truyền về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên Cổng thông tin điện tử của Sở, Trang thông tin điện tử các cơ sở giáo dục	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn; cơ sở giáo dục	Tin, bài, chuyên mục truyền thông	Thường xuyên	Cán bộ, giáo viên, học sinh và xã hội
2	Truyền thông trên các nền tảng số, mạng xã hội chính thức của Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục	Văn phòng Sở	Các đơn vị liên quan	Bài viết, hình ảnh, video, infographic	Thường xuyên	Cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, phụ huynh và người dân tiếp cận thông qua các nền tảng

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Sản phẩm	Thời gian/ tần suất	Phạm vi/ đối tượng số.
3	Phổ biến các sản phẩm truyền thông số về kết quả triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW theo Bộ Giáo dục và Đào tạo	Văn phòng Sở	Phòng QLCLGD và CNTT; các cơ sở giáo dục	Tin, bài, Video, infographic, bài viết, sản phẩm số	Theo đợt, nhiệm vụ	Các nhóm đối tượng liên quan
4	Phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông tuyên truyền kết quả, mô hình tiêu biểu trong thực hiện Nghị quyết	Văn phòng Sở	Các cơ quan báo chí; các đơn vị thuộc ngành	Tin, bài, phóng sự, chuyên đề	Thường xuyên	Cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, phụ huynh và người dân tiếp cận thông qua các nền tảng số.
III	Nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác truyền thông					
1	Bồi dưỡng, hướng dẫn kỹ năng truyền thông số, kỹ năng xây dựng nội dung truyền thông cho cán bộ, giáo viên được giao nhiệm vụ	Văn phòng Sở	Phòng QLCLGD và CNTT; Phòng TCCB; các cơ sở giáo dục	Tài liệu, nội dung hướng dẫn, báo cáo tập huấn	Khi cần	Cán bộ quản lý, giáo viên
2	Phát huy vai trò của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh trong lan tỏa thông tin tích cực về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Các cơ sở giáo dục	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Mô hình, sáng kiến, sản phẩm truyền thông	Thường xuyên	Nhà giáo, học sinh
3	Tham gia tập huấn truyền thông số và truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW do Bộ Giáo dục và Đào tạo triệu tập	Văn phòng Sở	Phòng QLCLGD và CNTT;	Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Bộ giáo dục và Đào tạo triệu tập	Khi có thông báo triệu tập	Cán bộ quản lý; cán bộ truyền thông
IV	Lồng ghép truyền thông với các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
1	Tuyên truyền các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Nghị quyết số 57-NQ/TW trong	Phòng QLCLGD và CNTT	Văn phòng Sở; các cơ sở giáo dục	Tài liệu, nội dung tuyên truyền	Thường xuyên	Cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Sản phẩm	Thời gian/ tần suất	Phạm vi/ đối tượng
	ngành Giáo dục					
2	Truyền thông về chuyển đổi số trong giáo dục, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), xây dựng môi trường học tập số	Phòng QLCLGD và CNTT	Văn phòng Sở; Các đơn vị liên quan	Tin, bài, mô hình, sản phẩm truyền thông	Thường xuyên	Ngành Giáo dục tỉnh
3	Truyền thông về giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong học sinh	Các phòng chuyên môn thuộc Sở;	Văn phòng Sở; Các cơ sở giáo dục	Tin, bài, Hội thi, diễn đàn, sản phẩm truyền thông	Theo kế hoạch, sự kiện	Học sinh, giáo viên
4	Giới thiệu, nhân rộng các mô hình, sáng kiến, giải pháp ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số hiệu quả	Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Văn phòng Sở; Cơ sở giáo dục; cơ quan truyền thông	Bài viết, mô hình điển hình	Hàng năm	Ngành Giáo dục tỉnh
V	Theo dõi, đánh giá hiệu quả truyền thông					
1	Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện công tác truyền thông về Nghị quyết số 57-NQ/TW	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn; cơ sở giáo dục	Báo cáo tổng hợp	Định kỳ, khi có yêu cầu	Ngành Giáo dục tỉnh
2	Theo dõi, đánh giá hiệu quả các hoạt động truyền thông; đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng tuyên truyền	Văn phòng Sở	Các đơn vị liên quan	Báo cáo đánh giá, kiến nghị	Hàng năm	Ngành Giáo dục tỉnh
3	Biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân có cách làm hiệu quả trong công tác truyền thông	Văn phòng Sở	Các đơn vị liên quan	Danh sách, hình thức biểu dương	Theo đợt	Ngành Giáo dục tỉnh